

Số: /KH-STP

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 105- KH/TU ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2024; Kế hoạch số 106-KH/TU ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Nghị quyết số 533-NQ/BCS ngày 29/7/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị quyết số 14-NQ/BCSD ngày 16/01/2024 của Ban cán sự Đảng về lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 18/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác PCTN, TC của Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTN, TC.

- Kế hoạch công tác PCTN, TC của Sở là cơ sở để các phòng, đơn vị triển khai, tổ chức thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Thực hiện công tác PCTN, TC bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh với phương châm phòng ngừa là chính, tích cực phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, xử lý dứt điểm, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, các hành vi tham nhũng vặt trong Sở (nếu có).

- Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của Sở; thường xuyên hoặc đột xuất kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về

PCTN, TC nhằm phát hiện, kịp thời xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Công tác PCTN phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, bối cảnh, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhất là Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về Kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra giám sát thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật. Thường xuyên theo dõi đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm (*nếu có*), từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tại Công văn số 711-CV/TU ngày 08/10/2021 về tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 2625-CV/TU ngày 14/11/2023 của Thường trực Tỉnh uỷ, Công văn số 1940-CV/BCSD ngày 15/11/2023 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường chỉ đạo nâng cao điểm số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về khắc phục hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 18/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích. Chấp hành nghiêm túc chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; nghiêm cấm sử dụng các phương tiện, ngân sách

của tập thể vào việc riêng, vào hoạt động chung trái quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC, kiểm soát chặt chẽ công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trong thực thi công vụ; ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, TC; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC phù hợp với điều kiện thực tế. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra và PCTN, TC gắn với xây dựng hệ thống cơ quan hành chính vững mạnh, liêm chính, vì dân phục vụ.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN trọng tâm là Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Luật Thanh tra và văn bản hướng dẫn thi hành; Kết luận số 53-KL/TU ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 109-NQ/TU ngày 04/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng; Quy định 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về Kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra giám sát thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;...

- Về đối tượng tuyên truyền: công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan và Nhân dân.

- Về hình thức tuyên truyền: khai thác, sử dụng các hình thức truyền thống như tuyên truyền trên báo, đài, in ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị...; ngoài ra, căn cứ điều kiện, tình hình cụ thể để tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang; Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang...

khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

3. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung công khai các nhóm lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực: việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn huy động hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; thủ tục hành chính; việc thực hiện chính sách, pháp luật chuyên ngành mà theo quy định phải công khai, minh bạch...

Hình thức công khai: ngoài hình thức công khai bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và pháp luật chuyên ngành (*phải lưu trữ tài liệu kiểm chứng để cung cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền khi có yêu cầu*), còn công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (*đối với nội dung phải công khai thì thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Giám đốc Sở gửi văn bản đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc công khai*) và Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

- Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về việc công khai, minh bạch để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở đề phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

3.2. Xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Lãnh đạo Sở, thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo tiến hành rà soát sửa đổi, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, ban hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; triển khai thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định. Đồng thời rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, xã hội hóa các dịch vụ công, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch và trên các lĩnh vực mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện việc kiểm tra về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/NĐ-CP để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm.

- Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định tại Điều 94 Luật Phòng, chống tham nhũng và quy định của pháp luật.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện, chỉ đạo công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (*những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm*) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức theo quy định.

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (*trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật*); không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo Điều 30 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý về xung đột lợi ích theo Điều 31 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; giám sát thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích theo Điều 32 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác theo Điều 33 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 34, 35 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát trong công tác PCTN, TC đi đôi với xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN, TC có bản

lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, nắm vững chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Bộ phận tổ chức cán bộ có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở xây dựng, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, phòng, đơn vị thuộc Sở; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

3.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai bảo đảm phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai theo quy định.

- Tổ chức thực hiện nghiêm quy định của pháp luật đối với kỳ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 và những năm tiếp theo theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 25/UBND-TCD ngày 03/01/2024 về việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Phối hợp với cơ quan, người có thẩm quyền trong xây dựng, triển khai kế hoạch xác minh, báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập theo chỉ đạo; xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của cơ quan, người có thẩm quyền đối với hành vi kê khai không trung thực (nếu có); yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện tốt việc giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt

- Nâng cao chất lượng cải cách hành chính góp phần PCTN, TC.

- Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm triển khai, tham mưu triển khai các nội dung về công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tăng cường tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thu phí, lệ phí trực tuyến; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; xây

dựng vị trí việc làm trong phòng, đơn vị mình; thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính theo quy định.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý: thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tham mưu, thực hiện việc tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của phòng, đơn vị mình; tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh*). Thực hiện nghiêm việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi có giá trị lớn khi đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên; việc thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua cổng dịch vụ công; các dịch vụ thu, chi ngân sách Nhà nước;...

4. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra

- Tiếp tục duy trì đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về tình trạng tiêu cực, những thiếu sót của công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình, nếu có dấu hiệu thì tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của phòng, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Công tác tự kiểm tra: Lãnh đạo Sở, thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc phòng, đơn vị, bộ phận trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

4.2. Công tác thanh tra, kiểm tra phát hiện tham nhũng

Tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt và chỉ đạo của cơ quan, người có thẩm quyền. Thông qua công tác

thanh tra, kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm nói chung đồng thời chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cơ chế phối hợp, xử lý sai phạm theo tinh thần Công văn số 319-CV/TU ngày 15/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹. Chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc thanh tra. Thanh tra đột xuất theo yêu cầu, chỉ đạo của Giám đốc Sở và thanh tra các vụ việc khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra; khắc phục những tồn tại, hạn chế như: triển khai các cuộc thanh tra chậm so với kế hoạch; chất lượng, hiệu quả một số cuộc thanh tra chưa cao hoặc chưa chấp hành nghiêm quy định về trình tự, thủ tục tiến hành cuộc thanh tra; việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra còn đ迟 chậm, kéo dài; không có đề xuất xử lý các vấn đề tồn tại, hạn chế hoặc khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách,... phát hiện qua thanh tra.

4.3. Công tác giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định của Luật Tố cáo và quy định của pháp luật; Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW và Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/4/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW. Các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

5. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Giám đốc Sở phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc tuyên truyền, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; xem xét kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và các tổ chức chính trị-xã hội về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân có liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang và các tổ chức chính trị-xã hội chuyển đến. Phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận

¹ Quá trình thanh tra nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển ngay hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; không chờ đến khi kết thúc quá trình thanh tra, kiểm tra mới chuyển hồ sơ vụ việc

Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang, các tổ chức chính trị- xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở:

- Chủ động tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao gắn với việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch công tác chuyên môn; định kỳ (*trước ngày 12 của kỳ báo cáo*) hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo Giám đốc Sở (*qua Thanh tra Sở*) kết quả thực hiện để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ động rà soát cơ chế, chính sách pháp luật, các quy trình, trình tự giải quyết các công việc đã ban hành,... thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao để giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư; hạn chế kẽ hở của cơ chế, chính sách, thiếu sót trong công tác quản lý; đồng thời là điều kiện để nâng cao thứ hạng về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Ngoài các nhiệm vụ theo Kế hoạch này Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Văn phòng Sở tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật

- Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật tham mưu Giám đốc Sở: (i) xây dựng trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành trong tháng 01/2024*); (ii) phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổng hợp, báo cáo, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN, TC, gồm: công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; việc kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC.

- Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính tham mưu cho Giám đốc Sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổng hợp, báo cáo, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN, TC, gồm: việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC.

- Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (*theo chức năng, nhiệm vụ*) tham mưu cho Giám đốc Sở cung cấp thông tin, tài liệu cho Văn phòng UBND tỉnh để đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của

UBND tỉnh: Cập nhật thường xuyên, kịp thời các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; cập nhật, đăng tải thường xuyên các văn bản QPPL mới ban hành, các thông tin mới về pháp luật; các dự thảo văn bản QPPL lấy ý kiến; giải đáp pháp luật, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực của Sở quản lý trên Cổng TTĐT phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Cổng TTĐT của Sở, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh.

- Văn phòng Sở tham mưu cho Giám đốc Sở chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các phòng, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý thực hiện công khai, minh bạch theo quy định; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan và các phòng, đơn vị để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực (*hoàn thành trong tháng 02/2024*). Việc tự kiểm tra thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

Giao Thanh tra Sở giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Đảng ủy, Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Các tổ chức đoàn thể Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Việt Hà